

Số: 45/QĐ-CĐBT-TCHC

Bến Tre, ngày 16 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong
Trường Cao đẳng Bến Tre

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG BẾN TRE

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức và viên chức trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật Bến Tre và Trường Trung cấp Y tế Bến Tre vào Trường Cao đẳng Bến Tre;

Căn cứ Kế hoạch số 2194/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc thực hiện đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học" giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Bến Tre".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường Cao đẳng Bến Tre và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Văn Huân

QUY TẮC

Ứng xử trong Trường Cao đẳng Bến Tre

(Ban hành kèm theo Quyết định số 455/QĐ-CĐBT-TCHC
ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Bến Tre)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong Trường Cao đẳng Bến Tre;
2. Áp dụng đối với viên chức, người lao động (sau đây gọi là Cán bộ viên chức (CBVC)) và học sinh, sinh viên, học viên (sau đây gọi là người học) đang công tác và học tập tại Trường Cao đẳng Bến Tre.

Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực ứng xử của CBVC khi thực hiện nhiệm vụ và người học trong quá trình học tập tại trường, nhằm xây dựng môi trường văn minh và tăng cường tinh thần trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ của mọi cá nhân trong Nhà trường.
2. Quy định quy tắc ứng xử là cơ sở để giám sát CBVC trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước và Nhà trường; là căn cứ để đánh giá và xếp loại CBVC hàng năm; là căn cứ xử lý trách nhiệm khi CBVC vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong khi thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác.
3. Quy tắc ứng xử là cơ sở giám sát người học trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước và Nhà trường; là căn cứ để đánh giá, xếp loại rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong quá trình học tập, rèn luyện tại Nhà trường.
4. Xây dựng môi trường giáo dục và đào tạo tích cực, văn minh, thân thiện.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI CÁN BỘ VIÊN CHỨC

Điều 3. Ứng xử với những quy định của Nhà nước và Nhà trường

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; những quy định của Nhà trường.
2. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Cán bộ, công chức; Luật viên chức; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Giáo dục nghề nghiệp; Quy định về chuẩn mực đạo đức và các quy định khác của pháp luật.
3. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển Nhà trường và đơn vị, tôn trọng và bảo vệ danh dự CBVC. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

Điều 4. Ứng xử với người học

1. Luôn tôn trọng, lắng nghe, hiểu tâm tư, nguyện vọng của người học, luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu; đối xử công bằng đối với mỗi người học.
2. Khi người học tích cực học tập và rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ cần tuyên dương khen thưởng; xử lý triệt để các vi phạm của người học; không xúc phạm nhân phẩm của người học.

Điều 5. Ứng xử với phụ huynh, người dân và các cơ quan khi đến làm việc tại Nhà trường

1. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, hòa nhã, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến làm việc tại trường.
2. Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ.
3. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc.
4. Không cung cấp tùy tiện các thông tin của Nhà trường, của CBVC cho người khác biết (khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép).

Điều 6. Ứng xử trong hội họp

Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chủ động chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu. Có mặt đúng giờ để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban Tổ chức điều hành cuộc họp, hội nghị, hội thảo. Trong khi họp:

1. Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác.
2. Giữ trật tự, tập trung theo dõi, lắng nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; không bỏ về trước khi chưa kết thúc cuộc họp; phát biểu ý kiến theo điều hành của Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức.

Điều 7. Thực hiện đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, thực hiện chủ động, đầy đủ, tận tụy, có chất lượng những nhiệm vụ được phân công. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào công việc, công tác có hiệu quả.
2. Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm của CBVC; có tinh thần đoàn kết, kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, cửa quyền, quan liêu và các hành vi khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong Nhà trường. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.
3. CBVC phải tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của người học, luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu; Sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mỗi CBVC.

Điều 8. Thể hiện lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống hài hòa với tập thể, phù hợp với môi trường giáo dục và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ, khuyến khích lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

3. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, chuyên nghiệp, khoa học và hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ giao tiếp; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải đúng theo quy định; giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm và cá biệt đối với mọi người.

5. Trung thực, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp.

Điều 9. Những hành vi không được làm

1. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; gây khó khăn, phiền hà đối với người học, đồng nghiệp, phụ huynh và những cá nhân đại diện các cơ quan khác khi đến làm việc tại Nhà trường.

2. Gian lận, thiếu trung thực khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học; tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của người học và đồng nghiệp.

4. Xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của CBVC và người học, đồng nghiệp. Làm ảnh hưởng đến công tác, sinh hoạt, học tập của CBVC và người học.

5. Hút thuốc lá, uống rượu, bia trước và trong giờ làm việc, trong khuôn viên Nhà trường (trừ các trường hợp tiếp khách, lễ hội khi có ý kiến đồng ý của Ban Giám hiệu).

6. Gây bè phái, cục bộ, làm mất đoàn kết trong tập thể và đơn vị.

7. Sử dụng phòng học, giảng đường,... làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; những quy định của Nhà trường.

8. Thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc hoặc làm chậm tiến độ, yêu cầu công việc; đi muộn về sớm, bỏ giờ làm việc - giảng dạy, vi phạm quy chế đào tạo làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả đào tạo của Nhà trường.

9. Tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại trong khuôn viên Nhà trường.

CHƯƠNG III

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Điều 10. Ứng xử với bản thân

1. Tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân và gia đình. Có lòng tự tôn, tự giác, tính trung thực, sự khiêm tốn.

2. Sống có lý tưởng, có hoài bão, có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị.

3. Là công dân tốt ở nơi cư trú.

Điều 11. Ứng xử với CBVC trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực trong giao tiếp với CBVC; nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội để bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường, về cá nhân CBVC của Nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi đóng góp ý kiến và nguyện vọng của mình một cách thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường, với từng CBVC.

3. Có tinh thần đấu tranh, chống những hành vi vụ lợi cá nhân, lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy và trò trong Nhà trường. Báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CBVC tại Nhà trường với người học.

Điều 12. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại trường

1. Khi có khách hoặc đoàn khách đến thăm và làm việc với Nhà trường, người học cần thể hiện thái độ ân cần, lễ phép, lịch thiệp khi giao tiếp.

2. Hướng dẫn, giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách hoặc đoàn khách khi khách có yêu cầu.

Điều 13. Ứng xử với việc học tập, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định trong Nhà trường.

2. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo những kiến thức học vào thực tế công việc và cuộc sống.

3. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài Nhà trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 14. Ứng xử với người học khác trong trường

1. Luôn tôn trọng, hòa nhã, chân thành, thân thiện.

2. Đối xử bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính với mọi người.

3. Phải chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và cuộc sống.

4. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

5. Sử dụng ngôn từ trong sáng; không nói tục, gây gổ, đánh nhau, gây mất đoàn kết.

Điều 15. Ứng xử với cảnh quan môi trường và cơ sở vật chất Nhà trường

1. Tạo môi trường văn minh, hiện đại và chuẩn mực; có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường, cơ sở vật chất của Nhà trường, góp phần xây dựng nếp sống văn minh, môi trường xanh, sạch, đẹp.

2. Không ăn, uống trong lớp học, phòng học; phải bỏ rác đúng nơi quy định.
3. Thực hiện theo hướng dẫn an toàn khi sử dụng thiết bị, tài sản của Nhà trường; không cố ý gây thiệt hại tài sản Nhà trường.
4. Thông báo ngay cho CBVC của Nhà trường về bất kỳ mối nguy hiểm nào đang xảy ra do sự cố về thiết bị, tài sản của trường.
5. Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền.
6. Không chặt, phá cây xanh; không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong lớp học, phòng học, phòng ở khu nội trú và các khu vực khác trong khuôn viên trường.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, các tổ chức đoàn thể Nhà trường triển khai, thực hiện Quy tắc ứng xử đến CBVC và người học trong Nhà trường.
2. Các đơn vị, các tổ chức đoàn thể của trường; CBVC và người học có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Quy tắc ứng xử này.
3. Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Công đoàn cơ sở có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với CBVC.
4. Phòng Công tác HSSV phối hợp với các Khoa, Đoàn Thanh niên có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với người học trong Nhà trường.

Điều 17. Khen thưởng, kỷ luật

1. Những đơn vị và cá nhân thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này, Hội đồng thi đua khen thưởng của Nhà trường tuyên dương, khen thưởng theo quy định.
2. Những đơn vị và cá nhân không thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này tùy vào mức độ, Hội đồng kỷ luật của Nhà trường xem xét xử phạt hoặc xử lý kỷ luật theo quy định./.